

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 139/GP-UBND

Thanh Hoá, ngày 13 tháng 4 năm 2017

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 02/2009/TT-BTNMT ngày 19/3/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 3074/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Hộ kinh doanh cá thể Lê Văn Ngọc ngày 15/3/2017 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 397/TTr- STNMT ngày 07/4/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Hộ kinh doanh cá thể Lê Văn Ngọc có địa chỉ tại số 17, đường Lê Văn Hưu, phường Bắc Sơn, thị xã Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa được xả nước thải vào nguồn nước từ hoạt động của Khách sạn Nam Phong với các nội dung sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: sông Đơ.

2. Vị trí xả nước thải: Nước thải được xả ra mương thu gom dọc tuyến đường Lê Văn Hưu, khu phố Minh Hải, phường Bắc Sơn, thị xã Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Tọa độ vị trí của xả nước thải ra mương thu gom (theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 105, múi chiếu 3⁰), như sau:

X = 2184655 (m); Y = 594440 (m).

- Tọa độ vị trí xả nước thải ra sông Đơ, đã được Chủ tịch UBND tỉnh cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 322/GP-UBND ngày 12/8/2015 cho Công ty cổ phần Môi trường đô thị và dịch vụ du lịch Sầm Sơn (theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 105, múi chiếu 3⁰), như sau:

X = 2184662 (m); Y = 593060 (m).

3. Phương thức xả nước thải: tự chảy.

4. Chế độ xả nước thải: 24 giờ/ngày đêm, vào tất cả các ngày.

5. Lưu lượng xả nước thải:

- Đối với mùa du lịch (từ tháng 5 đến tháng 10):

+ Lưu lượng xả nước thải trung bình: 50 m³/ngày đêm.

+ Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 63 m³/ngày đêm.

- Đối với các tháng còn lại trong năm:

+ Lưu lượng xả nước thải trung bình: 13 m³/ngày đêm.

+ Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 15 m³/ngày đêm.

6. Chất lượng nước thải:

Giá trị thông số các chất ô nhiễm chính có trong nước thải của đơn vị được phép xả vào nguồn nước tiếp nhận không vượt quá giá trị quy định tại QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (cột B, với K=1,0), cụ thể:

Bảng 1: Thông số, nồng độ các chất ô nhiễm chính có trong nước thải

TT	Thông số	Đơn vị	QCVN 14:2008/BTNMT (Cột B, với K=1,0)
1	pH	-	5 - 9
2	BOD ₅ (20 ⁰ C)	mg/l	50
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	100
4	Tổng chất rắn hòa tan	mg/l	1000
5	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	4.0
6	Amoni (tính theo N)	mg/l	10
7	Nitrat (NO ₃ ⁻) (tính theo N)	mg/l	50
8	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	20
9	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/l	10
10	Phosphat (PO ₄ ³⁻) (tính theo P)	mg/l	10
11	Tổng Coliforms	MPN/ 100ml	5.000

7. Thời hạn của giấy phép: 05 năm (năm năm), kể từ ngày được cấp phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Hộ kinh doanh cá thể Lê Văn Ngọc:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này, nếu có thay đổi phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012.

3. Khi hoàn thành công trình và đưa vào vận hành phải lấy mẫu, phân tích chất lượng nước thải, xử lý đạt giới hạn cho phép theo quy định tại Bảng 1, báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, kiểm tra mới được phép xả thải.

4. Thực hiện quan trắc nước thải như sau:

- Quan trắc lưu lượng nước thải: quan trắc liên tục lưu lượng nước thải qua đồng hồ đo lưu lượng xả thải tại vị trí đầu nối vào hệ thống thoát nước chung của thị xã Sầm Sơn.

- Quan trắc chất lượng nước thải: quan trắc định kỳ chất lượng nước thải từ hoạt động của Khách sạn Nam Phong trước khi xả ra mương thu gom chung của thị xã Sầm Sơn, các thông số quan trắc theo quy định tại Bảng 1, tần suất quan trắc ba (03) tháng/lần.

- Tổng hợp kết quả thực hiện quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải của cơ sở trước khi xả ra mương thu gom chung của thị xã Sầm Sơn.

5. Thu gom, vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy trình, công nghệ đã trình bày trong hồ sơ đề nghị cấp phép; bảo đảm các thông số chất lượng nước thải luôn đạt quy chuẩn cho phép tại Bảng 1 trước khi xả ra mương thu gom chung của thị xã Sầm Sơn; thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong hồ sơ đề nghị cấp phép.

6. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt quy chuẩn tại Bảng 1 và phải dừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

7. Thực hiện việc đầu nối vào hệ thống thoát nước chung của thị xã Sầm Sơn theo quy định của Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải.

8. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước và môi trường các cấp; nếu có sự cố bất thường liên quan đến việc xả nước thải phải dừng ngay xả thải và thực hiện các biện pháp khắc phục sự cố gây ô nhiễm nguồn nước; đồng thời báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý kịp thời.

9. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thị xã Sầm Sơn về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xả nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải theo quy định.

Điều 3. Hộ kinh doanh cá thể Lê Văn Ngọc được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

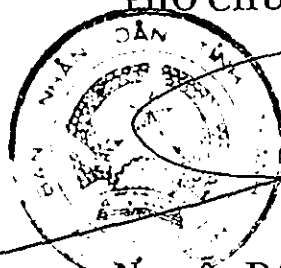
Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với UBND thị xã Sầm Sơn và các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát chất lượng nước thải từ hoạt động của Khách sạn Nam Phong; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nếu có vi phạm; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với chất lượng nước thải của Hộ kinh doanh cá thể Lê Văn Ngọc.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Hộ kinh doanh cá thể Lê Văn Ngọc còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Hộ gia đình ông Lê Văn Ngọc;
- Cục Quản lý TNN-Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (10 bản);
- UBND thị xã Sầm Sơn;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, NN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền